

Từ đây rút ra một kết luận phải tạo cho bệnh nhân tàn phế (liệt, teo v.v...) một điều kiện chữa bệnh thuận lợi nhất, ít tốn kém, thì có thể kiên trì chữa bệnh 2—3 năm hoặc hơn nữa, chữa bệnh mới hy vọng thành công. Chữa bệnh bằng phương pháp này không phải là một phù phép, mà là sự kiên trì lâu dài không nản lòng. Đó là nguyên nhân thứ nhất của khoa này.

Tuổi nhỏ khi còn ở quê hương vùng Nam Định, một vùng hiếu học, Bà Lịch đã tiếp xúc với gia đình bên nội, bên ngoại, cậu và bác đều làm nghề thuốc Đông y ở làng, sớm có một chí hướng yêu thích nghề chữa bệnh, hoàn cảnh cơ cực dẫn đến tình thương yêu đối với người cùng nòi giống, đồng bào lao động. Bà Thấy đã quyết tâm học nghề chữa bệnh, là một người phụ nữ lạc động, có ý chí, có nghị lực, giàu lòng vì người khác, chịu ảnh hưởng về tính làm điều thiện của những tôn giáo lớn (Phật giáo, Thiên Chúa giáo) nhưng chủ yếu là do bản chất giai cấp lao động của Bà kết hợp với trí thông minh, tháo vát quả quyết và trí nhớ rất tốt. Bà đã học được nhiều huyền võ của người bố nuôi, một người miền Nam lao động trung trực. Trong cuộc sống lao động cơ cực đầy gian truân, tủi nhục của Bà, Bà đã được đi một vài nước ngoài, đã có điều kiện tiếp xúc với những người nước ngoài chữa bệnh chuyên nghiệp theo y học hiện đại, cũng như chữa bệnh không chuyên nghiệp theo kiểu gia truyền, bố truyền cho con những phương pháp của gia tộc họ. Có lúc Bà đã phải nhìn lên qua một cái gương để học lỏm, lúc ông chủ của Bà nhờ một người ngoại quốc dạy cho con bấm huyết, rồi khéc chiều chuộng để có truyền lại cho Bà. Bà cũng đã làm y tá khoa ngoại, làm y tá khoa phụ sản, có lúc làm việc tại khoa giải phẫu bệnh của một bệnh viện đạo Công giáo. Những bà Sơ hiền biết hơn về giải phẫu học đã dạy Bà. Bà cũng đã có một số sách quý, trong đó có quyển đã mang từ nước ngoài về mà Bà